

Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tập thể của sinh viên ngành Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trong thời đại 4.0

Phạm Tuấn Dũng*, Nguyễn Phương Thảo**, Phạm Thị Hoài Phương**, Lê Hồng Minh**

*TS. Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**ThS. Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Received: 15/01/2023; Accepted: 19/01/2023; Published: 30/01/2023

Abstract: Applying the method of analyzing and synthesizing documents, the method of interviewing experts, the mathematical method of statistics and actual observation, the topic has proposed 4 groups of solutions to manage collective activities for students of the major. Sports training at Bac Ninh Sports University is very necessary and feasible for the school because it is proposed on conditions that ensure principles such as synchronization, practicality and application in reality.

Keywords: Solution; sports training industry; collective activities; Bac Ninh Sports University.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua quản lý công tác sinh viên (SV) của Trường Đại học Thể dục thể thao (TĐTT) Bắc Ninh đã có những tiến triển nhất định. Tuy nhiên, trong quá trình quản lý tổ chức thực hiện còn bộc lộ nhiều hạn chế như hệ thống tổ chức quản lý, đội ngũ cán bộ quản lý, những giải pháp quản lý, mối quan hệ giữa các phòng chức năng trong công tác quản lý sinh viên (QLSV) ... Trước những yêu cầu của thực tế đòi hỏi công tác QLSV cần đồng bộ hơn, thống nhất hơn trong các giải pháp thực hiện. Cần đổi mới các giải pháp QLSV nhằm giáo dục SV có ý thức tự giác chủ động trong học tập, tu dưỡng, rèn luyện, không chỉ nắm vững kiến thức chuyên môn nghề mà còn nâng cao phẩm chất, đạo đức, tư tưởng, tác phong nghề nghiệp phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Là một người trực tiếp làm công tác QLSV, chúng tôi mong muốn được ứng dụng những kiến thức quản lý đã học với kinh nghiệm của bản thân vào hoạt động QLSV nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả quản lý của nhà trường. Đây là vấn đề cấp thiết mà nhà trường đang tìm những giải pháp giải quyết và chưa có đề tài nào của nhà trường nghiên cứu vấn đề này. Vì vậy, chúng tôi chọn đề tài "Giải pháp quản lý hoạt động tập thể cho sinh viên ngành Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trong thời đại 4.0" để nghiên cứu.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp quản lý hoạt động tập thể cho SV ngành Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao

Bắc Ninh trong thời đại 4.0

Thông qua quá trình nghiên cứu lý luận, khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao ở Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh, chúng tôi đã đề xuất được 4 giải pháp đó là: Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV; Tăng cường vai trò của Đoàn trường và Hội sinh viên; Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác QLSV; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác QLSV. Qua thăm dò sự cần thiết và tính khả thi của các giải pháp đề xuất, chúng tôi tiến hành khảo sát ý kiến của 12 cán bộ quản lý và 60 giảng viên (GV), 120 SV; 12 cán bộ cơ quan địa phương, tổng số phiếu phỏng vấn phát ra là 204, thu vào 204, hợp lệ 204, đạt hiệu quả phỏng vấn 100%. Phiếu khảo sát đề nghị đánh giá ở 3 mức độ: Rất cần thiết, cần thiết, không cần thiết; Rất khả thi, khả thi, không khả thi.

Kết quả cho thấy: Về sự cần thiết thì hầu hết các đối tượng được khảo sát đều cho rằng các giải pháp đề xuất ở trên đều rất cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế hiện nay của nhà trường. Các giải pháp có tỷ lệ đánh giá cao là: Tăng cường ứng dụng CNTT trong QLSV (TB 90.0% ý kiến cho rằng rất cần thiết); Tăng cường vai trò của Đoàn trường và Hội SV (TB 85.42% ý kiến cho rằng rất cần thiết); Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV (TB 84.9% ý kiến cho rằng rất cần thiết); (TB 83.82% ý kiến cho rằng rất cần thiết); Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác QLSV (TB 83.33% ý kiến cho

ràng rất cần thiết). Điều đó chứng tỏ với kết quả thăm dò như trên cho phép chúng tôi bước đầu khẳng định tính cần thiết của các giải pháp đã đề xuất trong việc nâng cao công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao ở Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là rất cần thiết.

Về tính khả thi thì hầu hết các ý kiến được hỏi đều cho rằng các giải pháp quản lý công tác SV mà chúng tôi đề xuất đều mang tính khả thi. Một số giải pháp có tính khả thi cao như: Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác QLSV (có 90.1% ý kiến cho rằng rất khả thi); Tăng cường vai trò của Đoàn trường và Hội SV (có 82.81% ý kiến cho rằng rất khả thi); Điều đó cho thấy, để triển khai một biện pháp hoạt động trong công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao còn phụ thuộc rất nhiều yếu tố như: thời gian, năng lực, sự phối kết hợp và các yếu tố khác trong quản lý.

2.2. Nội dung các giải pháp quản lý hoạt động tập thể cho SV ngành Huấn luyện thể thao tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trong thời đại 4.0

2.2.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV

- Mục tiêu của giải pháp: Giúp SV nhận thức được vai trò và trách nhiệm của bản thân trong việc học tập lĩnh hội tri thức, đảm bảo cho SV thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

- Nội dung của giải pháp

+ Xây dựng kế hoạch quản lý quá trình giáo dục chính trị, tư tưởng cho SV.

Phòng công tác SV (CTSV) lập kế hoạch giáo dục chính trị, tư tưởng cho SV phải được xây dựng cụ thể, chi tiết cho từng quý, từng học kỳ trong năm học gắn với thực tế tại trường theo những chủ đề phù hợp với những ngày lễ, ngày lịch sử trọng đại của đất nước.

+ Phòng CTSV tổ chức tốt “Tuần sinh hoạt công dân SV” vào đầu khóa của mỗi năm học với các nội dung: Phổ biến tình hình trong nước, quốc tế; quán triệt các nghị quyết; các thông tư, chỉ thị, chính sách và chế độ của Đảng và nhà nước có liên quan đến SV (học bổng, học phí, trợ cấp xã hội, tín dụng đào tạo, nghĩa vụ quân sự, an ninh trật tự...); các quy chế nội quy của ngành, của trường; các kiến thức pháp luật, các vấn đề thời đại; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục giới tính, dân số - môi trường, sức khỏe, phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm.

- Cách thức thực hiện của giải pháp

+ Cán bộ QLSV tham gia các buổi trao đổi thông tin giữa gia đình SV với nhà trường, theo yêu cầu của nhà trường để phối hợp giáo dục, uốn nắn những

biểu hiện lệch lạc, không bao che thiếu sót của con em mình.

+ Định kỳ tổ chức các cuộc gặp gỡ đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với SV, với ban cán sự lớp, ban chấp hành chi đoàn để SV được bày tỏ nguyện vọng của mình, từ đó nắm bắt được tình hình diễn biến tư tưởng của SV và có biện pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp, kịp thời.

2.2.2. Tăng cường vai trò của Đoàn trường và Hội sinh viên

- Mục tiêu của giải pháp: Các hoạt động tập thể vừa là môi trường để SV thư giãn sau những thời gian học tập vất vả, vừa là nơi để SV rèn luyện, trưởng thành hơn về nhận thức chính trị, kỹ năng giao tiếp, khả năng tổ chức phong trào, khả năng lãnh đạo và tổ chức nhóm. Việc lựa chọn, tổ chức các hoạt động tập thể có định kỳ, vừa sức, đúng tâm lý lứa tuổi, phù hợp với năng lực, ngành Huấn luyện thể thao của trường sẽ có tác dụng rất lớn trong việc hình thành, bồi dưỡng nhân cách con người, hỗ trợ đắc lực việc học tập, rèn luyện của SV.

- Nội dung của giải pháp: Người bạn đồng hành với SV trong quá trình học tập và hoạt động phong trào đó là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên. Đây là nơi SV được trau dồi rèn luyện về phẩm chất, tư tưởng, lập trường, ý thức cộng đồng... đặc biệt trong việc hỗ trợ, tư vấn về chuyên môn cũng như tìm kiếm việc làm sau này.

- Cách thức thực hiện của giải pháp

+ Tập trung triển khai thực hiện sáng tạo cuộc vận động Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác; giáo dục truyền thống, văn hoá hình thành phong cách người SV Việt Nam; bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho SV về các giá trị truyền thống, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; định hướng giá trị, giáo dục đạo đức, lối sống cho SV.

+ Tổ chức các hoạt động, các câu lạc bộ học thuật tạo môi trường giúp SV học tập nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh công tác tự học, nghiên cứu khoa học; đa dạng hoá các hình thức trao đổi phương pháp học tập tốt giữa các nhóm, các câu lạc bộ, giữa các ngành học; Thường xuyên cung cấp thông tin, hướng dẫn, định hướng SV tìm kiếm, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên phục vụ học tập thông qua truy cập Internet; Phát huy vai trò của Đoàn, Hội SV bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của SV trong các Hội đồng khen thưởng, kỷ luật, xếp loại rèn luyện SV.

2.2.3. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác QLSV

- Mục tiêu của giải pháp: Giúp cho nhà trường - gia đình và địa phương nắm bắt được đầy đủ thông tin về quá trình học tập và rèn luyện của SV để có sự phối hợp, hỗ trợ và giúp đỡ SV kịp thời; Giúp cho công tác quản lý và giáo dục SV ngày càng hiệu quả hơn.

- Nội dung của giải pháp

+ Nâng cao trách nhiệm của đơn vị, cán bộ phụ trách thực hiện công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao.

+ Phối hợp chặt chẽ với gia đình và địa phương trong việc quản lý và giáo dục SV.

+ Thông báo cho gia đình SV về kết quả học tập và rèn luyện sau mỗi học kỳ.

+ Định kỳ có tổng kết, đánh giá công tác phối hợp để công tác quản lý và giáo dục SV đạt kết quả tốt hơn.

- Cách thức thực hiện của giải pháp

Phòng CTSV phải xây dựng các kế hoạch QLSV phù hợp với yêu cầu của trường, đặc điểm của SV và từng giai đoạn nhất định. Tổ chức triển khai kế hoạch đến các đơn vị, cá nhân làm công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao, yêu cầu quán triệt và thực hiện đầy đủ để giúp cho SV an tâm học tập và rèn luyện cũng như có các biện pháp giáo dục kịp thời đối với những SV vi phạm.

Sau mỗi học kỳ, thực hiện việc công bố kết quả học tập, rèn luyện của SV thông qua trang web của trường bên cạnh việc phối hợp với cố vấn học tập và ban cán sự lớp thông báo kết quả học tập qua thư đến gia đình SV.

Định kỳ đơn vị QLSV cần có sự tổng kết, đánh giá công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, địa phương từ đó tìm ra những nguy cơ tiềm ẩn, những thuận lợi về mặt xã hội có thể tác động lên SV, những khó khăn trong công tác QLSV ngành Huấn luyện thể thao tại trường và những khó khăn của các bậc phụ huynh trong việc quản lý, giáo dục con em mình tại nhà để có sự phối hợp giáo dục và giúp đỡ SV trong quá trình học tập và rèn luyện.

2.2.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác QLSV

- Mục đích ý nghĩa của giải pháp: Để quản lý tốt SV, CNTT phải đi trước một bước. Việc ứng dụng những phát triển CNTT được xem là một công cụ và động lực quan trọng trong việc đổi mới nội dung phương pháp, phương thức dạy - học đại học. Vai trò CNTT không thể thiếu trong việc đổi mới quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ, không thể giải quyết các công việc của đào tạo theo hệ thống tín chỉ bằng phương

pháp thủ công truyền thống. Vì vậy, nhà trường cần phải đẩy mạnh việc áp dụng CNTT lên tất cả các lĩnh vực hoạt động của mình.

- Nội dung thực hiện giải pháp: Các phần mềm cần xây dựng chủ yếu gồm các lĩnh vực: tuyển sinh, QLSV trên lớp, tạm trú, quản lý đào tạo, đăng ký lịch học, quản lý điểm, chương trình phần mềm học bổng, học phí, theo dõi khen thưởng, kỷ luật SV...

- Điều kiện thực hiện giải pháp

+ Cần đẩy mạnh tốc độ của đường truyền nhằm đáp ứng nhu cầu kết nối ngày càng cao của cán bộ, SV.

+ Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các phần mềm phủ kín mọi hoạt động của nhà trường.

+ Tăng cường kênh thông tin đối thoại giữa nhà trường và SV để SV có thể phản ánh mọi tâm tư, nguyện vọng của mình lên nhà trường; để đạt các nguyện vọng cũng như hiến kế xây dựng nhà trường. Tăng cường các sinh hoạt dân chủ SV qua mạng.

+ Tăng cường các liên kết với website của các đơn vị sử dụng SV tốt nghiệp. Xây dựng kênh thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, đặc biệt là các liên lạc qua email giữa phụ huynh và các giáo vụ khoa.

3. Kết luận

Qua nghiên cứu chúng tôi đã xây dựng được các giải pháp QLSV có tính hệ thống và mang tính khả thi cao có giá trị to lớn đối với công tác QLSV của nhà trường nói riêng và công tác giáo dục, đào tạo của nhà trường nói chung, bao gồm: Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV; Tăng cường vai trò của Đoàn trường và Hội sinh viên; Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác QLSV; Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác QLSV.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Tứ (2012). *Tập bài giảng chuyên đề Chính sách trong quản lý giáo dục*, Trường Đại học Vinh.

2. Thái Văn Thành (2007). *Quản lý giáo dục, quản lý hoạt động tập thể*, NXB Đại học Huế.

3. Phạm Viết Vượng (2003). *Quản lý hành chính Nhà nước và quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo*, NXB ĐHQG Hà Nội.

4. Lê Anh Thơ, Đồng Văn Triệu (2000). *Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất trong trường học*. NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.

5. Nguyễn Đức Văn. (2001). *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*. NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.